TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 4 -2018
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ký

2. Ông Tống Văn Tuyên

Thư ký phiên tòa*:* Ông Vũ Văn Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện VKSND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa *tham gia phiên tòa*: Không.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn Đ7, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

2. *Bị đơn*: Anh Tống Duy T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: thôn Đ7, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 24/10/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Tống Duy T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã HD, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa ngày 31/7/2004. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc từ khi kết hôn đến tháng 5/2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T có quan hệ ngoại tình với người khác và thường xuyên đánh đập chị, chị H đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh T vẫn không thay đổi. Do không chịu đựng được nên chị H, anh T đã sống ly thân từ tháng 3/2017 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tống Duy T.

Về con chung: Chị Lê Thị H khai vợ chồng có hai con chung, các cháu tên là Tống Duy Tuấn A, sinh ngày 24/11/1999 và Tống Kim Á, sinh ngày 03/02/2003. Chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Tuấn A và Kim Á, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Tống Duy T đến Tòa án để viết bản khai nhưng anh T không có mặt, nên không có lời khai của anh T.

Tại phiên tòa, chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Lê Thị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4, Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Tống Duy T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Tống Duy T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 5/2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị H, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T có quan hệ ngoại tình và thường xuyên đánh đập chị. Từ tháng 3/2017 chị H, anh T sống ly thân cho đến nay. Một thời gian dài vợ chồng không chung sống và quan tâm đến nhau chứng tỏ cuộc sống vợ chồng đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, giải quyết cho chị H được ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về con chung: Chị Lê Thị H khai chị và anh Tống Duy T có hai con chung, các cháu tên là Tống Duy Tuấn A, sinh ngày 24/11/1999 và Tống Kim Á, sinh ngày 03/02/2003. Chị H cũng xuất trình cho Tòa án trích lục khai sinh của cháu Tuấn A và cháu Kim Á, trong đó xác định cha của các cháu Tuấn A và Kim Á là anh Tống Duy T. Mặt khác các cháu sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nên đủ cơ sở khẳng định cháu Tuấn A và cháu Kim Á là con chung của chị H và anh T. Hiện nay cháu Tuấn A đã đủ tuổi trưởng thành, chị H không tiếp tục yêu cầu nên miễn xét. Từ khi vợ chồng ly thân, cháu Ánh do chị Hoa nuôi dưỡng và có nguyện vọng được ở với mẹ nên giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kim Á là phù hợp. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh T phải cấp nuôi con chung.

[4]. Về tài sản: Chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 6; khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Tống Duy T.

2. Về con chung: Công nhận chị Lê Thị H và anh Tống Duy T có hai con chung, các cháu tên là Tống Duy Tuấn A, sinh ngày 24/11/1999 và Tống Kim Á, sinh ngày 03/02/2003. Giao cháu Kim Á cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0000143 ngày 10/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Văn Hồng